

**ĐỀ THI HỌC KÌ 1 – ĐỀ 8**

**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 6**

**BỘ SÁCH: CÁNH DIỀU**

**Thời gian làm bài: 90 phút**



**BIÊN SOẠN: BAN CHUYÊN MÔN LOIGIAIHAY.COM**

**Phần I: ĐỌC – HIỂU (3 điểm)**

Khoanh tròn vào chữ cái đứng đầu đáp án đúng cho mỗi câu hỏi sau:

**Câu 1.** Miêu tả về thiên nhiên Đồng Tháp Mười trong văn bản *Đồng Tháp Mười mùa nước nổi*, tác giả đã viết về những yếu tố nào?

- A. Lũ, kênh rạch, sen, món ăn
- B. Lũ, kênh rạch, món ăn
- C. Lũ, kênh rạch, tràm chim
- D. Lũ, kênh rạch, sen, tràm chim

**Câu 2.** Lý do của việc mượn từ trong tiếng Việt?

- A. Do tiếng Việt chưa có từ để biểu thị, hoặc có từ nhưng biểu thị chưa chính xác
- B. Do có thời gian dài bị nước ngoài đô hộ, áp bức
- C. Tiếng Việt cần sự vay mượn để đổi mới
- D. Làm tăng sự phong phú của vốn từ tiếng Việt

**Câu 3.** Tên ban đầu của chiến dịch Giò Tráí Đất là gì?

- A. Giò tắt lớn
- B. Tiếng nổ lớn
- C. Tiếng tắt lớn
- D. Tắt

**Câu 4.** Đây là cách hiểu đúng về từ đồng âm trong ví dụ sau:

*Em cần quyển truyện trên giá (1) để xem xét, đánh giá (2).*

- A. giá (1) chỉ tâm trạng, giá (2) chỉ nhận định của con người
- B. giá (1) chỉ đồ vật, giá (2) chỉ nhận định của con người
- C. giá (1) chỉ đồ vật, giá (2) chỉ tính cách của con người
- D. giá (1) chỉ tính cách, giá (2) chỉ nhận định của con người

**Câu 5.** Nội dung chính của đoạn trích dưới đây:

*Cuối năm 2009, nhận thức của thế giới về biến đổi khí hậu được nâng cao chưa từng thấy trong lịch sử tại Hội nghị biến đổi khí hậu Liên hiệp quốc với sự tham gia của 192 nước, diễn ra ở Cờ-pen-he-ghen (Copenhagen), Đan Mạch. Cũng bắt đầu từ năm 2009, Việt Nam đã chính thức tham gia chiến dịch Giờ Trái Đất – hoạt động góp phần thay đổi nhận thức, thói quen sử dụng năng lượng của người dân.*

(Giờ Trái Đất – baodautu.vn)

- A. Sự ra đời và phát triển của giờ Trái Đất
- B. Khởi phát của giờ Trái Đất
- C. Khái quát và nêu lên sự kiện thông tin
- D. Giờ Trái Đất chính thức trở thành chiến dịch toàn cầu

**Câu 6.** Chọn khái niệm đúng về đoạn văn

- A. Đoạn văn gồm nhiều từ tạo thành
- B. Đoạn văn bao gồm một hay nhiều câu
- C. Đoạn văn là đơn vị nhỏ nhất cấu tạo nên câu
- D. Đoạn văn thường do nhiều câu tạo thành

**Câu 7.** Có mấy kiểu ẩn dụ thường gặp?

- A. Ấn dụ hình thức, cách thức
- B. Ấn dụ chuyển đổi cảm giác
- C. Ấn dụ phẩm chất
- D. Cả 3 đáp án trên

**Câu 8.** Xác định nội dung chính của đoạn trích dưới đây:

*Nếu như hai câu đầu, cô gái đã phóng tầm mắt nhìn bao quát toàn bộ cánh đồng lúa quê hương để chiêm ngưỡng sự “bát ngát mênh mông” của nó, thì ở hai câu cuối, cô gái lại tập trung ngắm nhìn, quan sát và đặc tả riêng một “chẽn lúa đòng đòng” và liên hệ so sánh với bản thân mình một cách rất hồn nhiên:*

*Thân em như chẽn lúa đòng đòng*

*Phất phơ dưới ngọn nắng hồng ban mai*

[...]

*Bài ca dao quả là bức tranh tuyệt đẹp và giàu ý nghĩa.*

(Về đẹp của một bài ca dao – Hoàng Tiến Tựu)

- A. Phân tích bố cục bài ca dao
- B. Giới thiệu sơ lược về vẻ đẹp của bài ca dao
- C. Phân tích hai câu thơ cuối bài ca dao
- D. Phân tích hai câu đầu bài ca dao

**Câu 9.** Câu thơ “Ru cho đời nín cái đau” được hiểu là?

- A. Ru cho cuộc sống bình yên, bớt đau khổ
- B. Ru cho trẻ con nín khóc
- C. Ru cho cuộc sống sinh động
- D. Ru cho con người gần gũi nhau hơn

**Câu 10.** Thơ lục bát là thể thơ mấy chữ?

A. Năm chữ

B. Câu 6 chữ và câu 8 chữ

C. Bảy chữ

D. Tám chữ

**Câu 11.** Theo tác giả văn bản *Vẻ đẹp của một bài ca dao*, bài ca dao có mấy cái đẹp?

A. Có 1 cái đẹp

B. Có 2 cái đẹp

C. Có 3 cái đẹp

D. Có 4 cái đẹp

**Câu 12.** Đoạn văn có hình thức như thế nào?

A. Bắt đầu bằng chữ viết hoa lùi vào đầu dòng

B. Kết thúc bằng dấu câu dùng để ngắt đoạn

C. Do nhiều câu tạo thành

D. Tất cả đáp án trên

## Phần II: TẬP LÀM VĂN (7 điểm)

**Câu 1.** Ghép thành ngữ ở cột bên trái với nghĩa tương ứng ở cột bên phải. Cho biết các thành ngữ ấy sử dụng biện pháp tu từ nào?

Thành ngữ		Nghĩa
1) Thả con săn sắt bắt con cá sộp		a) làm ra ít tiêu pha nhiều
2) Thả mồi bắt bóng		b) may mắn rơi vào hoàn cảnh sung túc

3) Chuột sa chĩnh gạo	c) may mắn có được cái đang cần tìm
4) Buồn ngủ gặp chiếu manh	d) bỏ cái có thực chạy theo cái hư ảo
5) Bóc ngắn cắn dài	e) bỏ mỗi lợi nhỏ để thu mỗi lợi lớn
6) Chân cứng đá mềm	g) rắn rỏi có thể vượt qua mọi khó khăn gian khổ

**Câu 2.** Giải thích nghĩa của các thành ngữ (in đậm) trong những câu dưới đây:

a. Ngòi bút của ông dẫn ta đi vào những xóm lao động nghèo đói, lam lũ nhất ngày trước, nơi sống chen chúc những thợ thuyền phu phen, những người **buôn thúng bán bưng**... (Nguyễn Đăng Mạnh)

b. Chú mày **hôi như cú mèo** thế này ta nào chịu được (Tô Hoài)

c. **Mai sau bể cạn non mòn**

*À ơi tay mẹ vẫn còn hát ru*

(Bình Nguyên)

**Câu 3.**

*Công cha như núi Thái Sơn*

*Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra*

*Một lòng thờ mẹ kính cha*

*Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con*

(Ca dao)

Viết đoạn văn khoảng 10 câu phát biểu cảm nghĩ của em về bài ca dao trên. Trong đoạn văn sử dụng câu có vị ngữ là cụm từ. Gạch chân và xác định phần trung tâm và thành tố phụ của cụm từ đó.

**ĐÁP ÁN:****Phần I:****Câu 1 (0.25 điểm):**

Miêu tả về thiên nhiên Đồng Tháp Mười trong văn bản *Đồng Tháp Mười mùa nước nổi*, tác giả đã viết về những yếu tố nào?

- A. Lũ, kênh rạch, sen, món ăn
- B. Lũ, kênh rạch, món ăn
- C. Lũ, kênh rạch, tràm chim
- D. Lũ, kênh rạch, sen, tràm chim

**Phương pháp giải:**

Nhớ lại nội dung văn bản

**Lời giải chi tiết:**

=> Đáp án: D

**Câu 2 (0.25 điểm):**

Lý do của việc mượn từ trong tiếng Việt?

- A. Do tiếng Việt chưa có từ để biểu thị, hoặc có từ nhưng biểu thị chưa chính xác
- B. Do có thời gian dài bị nước ngoài đô hộ, áp bức
- C. Tiếng Việt cần sự vay mượn để đổi mới
- D. Làm tăng sự phong phú của vốn từ tiếng Việt

**Phương pháp giải:**

Nhớ lại kiến thức về từ mượn

**Lời giải chi tiết:**

=> Đáp án: A

**Câu 3 (0.25 điểm):**

Tên ban đầu của chiến dịch Giờ Trái Đất là gì?

- A. Giờ tắt lớn
- B. Tiếng nổ lớn
- C. Tiếng tắt lớn
- D. Tắt

**Phương pháp giải:**

Nhớ lại nội dung văn bản

**Lời giải chi tiết:**

=> Đáp án: C

**Câu 4 (0.25 điểm):**

Đâu là cách hiểu đúng về từ đồng âm trong ví dụ sau:

*Em cần quyển truyện trên giá (1) để xem xét, đánh giá (2).*

- A. giá (1) chỉ tâm trạng, giá (2) chỉ nhận định của con người
- B. giá (1) chỉ đồ vật, giá (2) chỉ nhận định của con người
- C. giá (1) chỉ đồ vật, giá (2) chỉ tính cách của con người
- D. giá (1) chỉ tính cách, giá (2) chỉ nhận định của con người

**Phương pháp giải:**

Vận dụng kiến thức về từ đồng âm

**Lời giải chi tiết:**

=> Đáp án: B

**Câu 5 (0.25 điểm):**

Nội dung chính của đoạn trích dưới đây:

*Cuối năm 2009, nhận thức của thế giới về biến đổi khí hậu được nâng cao chưa từng thấy trong lịch sử tại Hội nghị biến đổi khí hậu Liên hiệp quốc với sự tham gia của 192 nước, diễn ra ở Cô-pen-he-ghen (Copenhagen), Đan Mạch. Cũng bắt đầu từ năm 2009, Việt Nam đã chính thức tham gia chiến dịch Giờ Trái Đất – hoạt động góp phần thay đổi nhận thức, thói quen sử dụng năng lượng của người dân.*

(Giờ Trái Đất – baodautu.vn)

- A. Sự ra đời và phát triển của giờ Trái Đất
- B. Khởi phát của giờ Trái Đất
- C. Khái quát và nêu lên sự kiện thông tin
- D. Giờ Trái Đất chính thức trở thành chiến dịch toàn cầu

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ và xác định nội dung

**Lời giải chi tiết:**

=> Đáp án: D

**Câu 6 (0.25 điểm):**



Chọn khái niệm đúng về đoạn văn

- A. Đoạn văn gồm nhiều từ tạo thành
- B. Đoạn văn bao gồm một hay nhiều câu
- C. Đoạn văn là đơn vị nhỏ nhất cấu tạo nên câu
- D. Đoạn văn thường do nhiều câu tạo thành

**Phương pháp giải:**

Nhớ lại khái niệm đoạn văn

**Lời giải chi tiết:**

=> Đáp án: D

**Câu 7 (0.25 điểm):**

Có mấy kiểu ẩn dụ thường gặp?

- A. Ẩn dụ hình thức, cách thức
- B. Ẩn dụ chuyển đổi cảm giác
- C. Ẩn dụ phẩm chất
- D. Cả 3 đáp án trên

**Phương pháp giải:**

Vận dụng kiến thức về ẩn dụ

**Lời giải chi tiết:**

=> Đáp án: D

**Câu 8 (0.25 điểm):**

Xác định nội dung chính của đoạn trích dưới đây:

*Nếu như hai câu đầu, cô gái đã phóng tầm mắt nhìn bao quát toàn bộ cánh đồng lúa quê hương để chiêm ngưỡng sự “bát ngát mênh mông” của nó, thì ở hai câu cuối, cô gái lại tập trung ngắm nhìn, quan sát và đặc tả riêng một “chẽn lúa đòng đòng” và liên hệ so sánh với bản thân mình một cách rất hồn nhiên:*

*Thân em như chẽn lúa đòng đòng*

*Phát phơ dưới ngọn nắng hồng ban mai*

[...]

*Bài ca dao quả là bức tranh tuyệt đẹp và giàu ý nghĩa.*

(Vẻ đẹp của một bài ca dao – Hoàng Tiến Tựu)

- A. Phân tích bố cục bài ca dao
- B. Giới thiệu sơ lược về vẻ đẹp của bài ca dao
- C. Phân tích hai câu thơ cuối bài ca dao
- D. Phân tích hai câu đầu bài ca dao

**Phương pháp giải:**

Đọc kĩ và xác định nội dung

**Lời giải chi tiết:**

=> Đáp án: C

**Câu 9 (0.25 điểm):**

Câu thơ “Ru cho đời nín cái đau” được hiểu là?

- A. Ru cho cuộc sống bình yên, bớt đau khổ
- B. Ru cho trẻ con nín khóc
- C. Ru cho cuộc sống sinh động
- D. Ru cho con người gần gũi nhau hơn

**Phương pháp giải:**

Dựa vào ngữ cảnh để xác định nghĩa

**Lời giải chi tiết:**

=> Đáp án: A

**Câu 10 (0.25 điểm):**

Thơ lục bát là thể thơ mấy chữ?

- A. Năm chữ
- B. Câu 6 chữ và câu 8 chữ
- C. Bảy chữ
- D. Tám chữ

**Phương pháp giải:**

Nhớ lại kiến thức về thơ lục bát

**Lời giải chi tiết:**

=> Đáp án: B

**Câu 11 (0.25 điểm):**

Theo tác giả văn bản *Vẻ đẹp của một bài ca dao*, bài ca dao có mấy cái đẹp?

- A. Có 1 cái đẹp
- B. Có 2 cái đẹp
- C. Có 3 cái đẹp
- D. Có 4 cái đẹp

**Phương pháp giải:**

Nhớ lại nội dung văn bản

**Lời giải chi tiết:**

=> Đáp án: B

**Câu 12 (0.25 điểm):**

Đoạn văn có hình thức như thế nào?

- A. Bắt đầu bằng chữ viết hoa lùi vào đầu dòng
- B. Kết thúc bằng dấu câu dùng để ngắt đoạn
- C. Do nhiều câu tạo thành
- D. Tất cả đáp án trên

**Phương pháp giải:**

Nhớ lại cách nhận biết một đoạn văn

**Lời giải chi tiết:**

=> Đáp án: D

**Phần II.**

**Câu 1 (1.5 điểm):**

Ghép thành ngữ ở cột bên trái với nghĩa tương ứng ở cột bên phải. Cho biết các thành ngữ ấy sử dụng biện pháp tu từ nào?

Thành ngữ		Nghĩa
1) Thả con săn sắt bắt con cá sộp		a) làm ra ít tiêu pha nhiều
2) Thả mồi bắt bóng		b) may mắn rơi vào hoàn cảnh sung túc
3) Chuột sa chĩnh gạo		c) may mắn có được cái đang cần tìm
4) Buồn ngủ gặp chiếu manh		d) bỏ cái có thực chạy theo cái hư ảo
5) Bóc ngắn cắn dài		e) bỏ mối lợi nhỏ để thu mối lợi lớn
6) Chân cứng đá mềm		g) rắn rỏi có thể vượt qua mọi khó khăn gian khổ

**Phương pháp giải:**

Đọc kỹ và xác định nghĩa của từng thành ngữ

**Lời giải chi tiết:**

1 – e; 2 – d; 3 – b; 4 – c; 5 – a; 6 – g

=> Các thành ngữ sử dụng biện pháp tu từ: phép đối và ẩn dụ

**Câu 2 (1.5 điểm):**

Giải thích nghĩa của các thành ngữ (in đậm) trong những câu dưới đây:

a. Ngòi bút của ông dẫn ta đi vào những xóm lao động nghèo đói, lam lũ nhất ngày trước, nơi sống chen chúc những thợ thuyền phu phen, những người **buôn thúng bán bưng**...

(Nguyễn Đăng Mạnh)

b. Chú mày **hôi như cú mèo** thế này ta nào chịu được (Tô Hoài)

c. *Mai sau bề cạn non mòn*

*À ơi tay mẹ vẫn còn hát ru*

(Bình Nguyên)

### Phương pháp giải:

Em đọc các câu, chú ý từ ngữ in đậm và trả lời nghĩa của chúng

### Lời giải chi tiết:

a. **buôn thúng bán bưng**: chỉ những người nghèo khổ, có ít vốn liếng buôn bán vật vãnh, tản tảo

b. **hôi như cú mèo**: chỉ cơ thể có mùi hôi khó chịu

c. **bề cạn non mòn**: chỉ nói về sự thay đổi của thiên nhiên, của trời đất

### Câu 3 (4 điểm):

*Công cha như núi Thái Sơn*

*Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra*

*Một lòng thờ mẹ kính cha*

*Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con*

(Ca dao)

Viết đoạn văn khoảng 10 câu phát biểu cảm nghĩ của em về bài ca dao trên. Trong đoạn văn sử dụng câu có vị ngữ là cụm từ. Gạch chân và xác định phần trung tâm và thành tố phụ của cụm từ đó.

**Phương pháp giải:**

- Đúng hình thức đoạn văn: Viết hoa, lùi đầu dòng, kết thúc bằng dấu kết thúc câu, xuống dòng (không xuống dòng, tách đoạn)
- Dung lượng: khoảng 10 câu (+ - 2 câu).
- Bố cục đủ 3 phần: mở đoạn – thân đoạn – kết đoạn.

**Lời giải chi tiết:***\* Mở đoạn:*

- Giới thiệu bài ca dao.
- Cảm nghĩ, ấn tượng chung về bài ca dao.

*\* Thân đoạn:*

HS có thể diễn đạt theo nhiều cách khác nhau, đảm bảo yêu cầu:

- Bày tỏ cảm xúc với nghệ thuật độc đáo của bài ca dao:

Biện pháp tu từ so sánh: Công cha – núi Thái Sơn; Nghĩa mẹ - nước trong nguồn. Phân tích được giá trị...

- Bày tỏ cảm xúc với nội dung của bài ca dao:
- + công ơn mẹ cha lớn lao, không bao giờ vơi cạn, ...
- + lời nhắn nhủ về đạo hiếu làm con giản dị mà sâu sắc

*\* Kết đoạn:* Khái quát cảm nghĩ của bản thân về ý nghĩa của bài ca dao. Liên hệ bản thân.

**Loigiai hay.com**